

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỚI LAI
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**
Bản án số: 12/2023/HS-ST
Ngày: 17 – 5 – 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Nguyễn Minh Trí**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Trần Long Khánh**, Chức vụ: Hiệu trưởng trường Tiểu học Thị trấn Thới Lai.

2/ Ông **Trần Văn Mới**, Chức vụ: Chủ tịch tịch người mù huyện Thới Lai.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Khang** – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2023/HSST ngày 31 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án xét xử số: 08/2023/QĐXXST – HS ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Phạm Minh T, sinh ngày 23/4/2005; Tên gọi khác: Lâm; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: khu vực T, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Phạm Minh H, sinh năm 1976 (sống) và bà Trần Thị G, sinh năm 1974 (sống); Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo tại ngoại. Bị cáo có mặt.

- Người bị hại: Lưu Trọng P (chết)

Người đại diện: Ông **Lưu Ngọc H**, sinh năm 1975 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực T1, phường T, quận O, thành phố Cần Thơ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông **Nguyễn Thành L**, sinh năm 2001 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực T 2, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Đặng Cà T**, sinh năm 1994 (Có mặt)

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Làu Cún S**, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã P, huyện Đ, tỉnh Đ.

Địa chỉ liên lạc: Khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B.

- Người làm chứng:

+ Bà **Trần Thị G**, sinh năm 1974 (Có mặt)

Địa chỉ: Khu vực T, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ.

+ Ông **Bùi Xuân H**, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TB, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Nguyễn Thị Mỹ N**, sinh năm 1989 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TB, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Bà **Huỳnh Thị M**, sinh năm 1979 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Chị **Nguyễn Trần Ngọc D**, sinh ngày 25/9/2009

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Anh **Nguyễn Hoài A**, sinh năm 2007 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TH, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

+ Anh **Cao Lê Hoàng A**, sinh ngày 23/7/2004 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 10, P. C, quận O, thành phố Cần Thơ.

+ Anh **Nguyễn Phúc T**, sinh năm 2003 (Vắng mặt)

Địa chỉ: ấp TK, xã TT, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

- Người bào chữa cho bị cáo Phạm Minh T: Bà **Mai Trúc Phi**, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ sáng ngày 21/9/2022, Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô hiệu Winner 150 biển số 65K1 – 298.84 đến nhà bà Trần Thị G (dì của L) ngụ khu vực T, phường L, quận O, thành phố Cần Thơ gửi xe để L đi tàu biển. Đến khoảng 07 giờ sáng, Phạm Minh T là con của bà G thấy xe mô tô của L đậu trước nhà nên mới hỏi bà G mượn xe mô tô nêu trên đi hớt tóc, bà G đồng ý. Sau khi hớt tóc xong, T tự lái xe trên đến nhà bạn tên Võ Văn T, ngụ ấp Đ, xã Đ, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để nhậu cùng với Tiền và một số người khác, trong đó có Lưu Trọng P, sinh năm 2006, ngụ khu vực Trường T, phường T, quận O, thành phố Cần Thơ. Sòng nhậu có khoảng 10 người, bắt đầu nhậu lúc 12 giờ, khi nhậu đến khoảng 14 giờ và uống hết khoảng 02 lít rượu thì P hỏi T mượn xe mô tô biển số

65K1 – 298.84 của T để đi rước bạn gái của P tên Nguyễn Trần Ngọc D đến nhậu chung thì được T đồng ý. Khoảng 30 phút sau P trở lại sòng nhậu cùng với D. T nhậu thêm khoảng 01 giờ đồng hồ thì T nghỉ nhậu, P vẫn tiếp tục nhậu cùng mọi người, một lúc sau, P đến hỏi T mượn xe mô tô biển số 65K1 – 298.84 của T để đưa D về thì được T đồng ý. Sau khi đưa D về đến nhà thuộc khu vực cầu Rạch Tra, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai thì P điều khiển xe mô tô trên quay trở lại đi trên đường tỉnh lộ 922 từ hướng quận O về huyện Thới Lai, đến đoạn đường thuộc ấp Thới Bình B, xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ thì xảy ra va chạm với xe mô tô hiệu Exciter biển số 60B4-141.60 do anh Đặng Cà T, sinh năm 1994, ngụ ấp T, xã T, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ đi một mình ngược chiều đổ lại. Tai nạn xảy ra làm 02 xe và 02 người ngã xuống mặt đường, anh P bị thương chết tại hiện trường, còn anh T bị thương. Vụ việc được trình báo đến Công an huyện Thới Lai thụ lý theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Lưu Trọng P điều khiển xe vượt qua xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn, lấn qua lề trái va chạm vào phần nửa sau xe của Trắc đang di chuyển theo hướng ngược lại, tai nạn xảy ra làm P bị thương nặng tử vong tại chỗ nên hành vi của Trắc không cấu thành tội phạm,

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 137/KL-KTHS-PY ngày 30/9/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Nạn nhân Lưu Trọng P tử vong do dập não và xuất huyết não, sau chấn thương sọ não nặng.

Tại Bản kết luận giám định số 320/KL-KTHS ngày 05/10/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Nồng độ cồn trong máu của P là 116,23mg/100ml máu là vượt quá quy định so với luật giao thông đường bộ là 50mg/100ml máu.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 74/ĐT ngày 22/02/2023 của T tâm pháp y phố Cần Thơ kết luận: “Qua kết quả lâm sàng và cận lâm sàng, sự phát triển thể chất của cơ thể. Sự mọc răng và đặc điểm cốt hóa của các đầu xương chưa liền hoàn toàn vào thân xương, xác định Phạm Minh T có độ tuổi từ 17 tuổi 06 tháng đến 18 tuổi 00 tháng (tại thời điểm giám định ngày 20/02/2023).

Quá trình điều tra Phạm Minh T khai nhận: Vào ngày 21/9/2022 trong lúc T uống rượu cùng với P và một số người khác thì P có hỏi T cho mượn xe mô tô biển số 65K1 – 298.84 của T 02 lần. Lần đầu P mượn xe để đi rước bạn gái tên D, lần thứ hai là P mượn xe để đưa D về rồi xảy ra tai nạn làm P tử vong. Bản thân T biết P có uống rượu chung với T những vẫn cho mượn xe vì P là bạn của T.

Những người làm chứng gồm: Nguyễn Trần Ngọc D, Nguyễn Hoài An và Nguyễn Phúc Thành khai nhận vào ngày 21/9/2022 sau khi nhậu cùng với T và một số người khác thì Lê Trọng P có hỏi mượn xe mô tô của Phạm Minh T và được T đồng ý nên P đã điều khiển xe chở D về thì xảy ra tai nạn làm P tử vong.

Ông Lưu Ngọc H – người đại diện cho người bị hại trình bày: Việc tai nạn giao thông là không mong muốn, con ông là Lưu Trọng P mượn xe của Phạm Minh T chạy bị tai nạn chết là lỗi của con ông, tuy là T cho con ông mượn xe trong tình trạng con ông có sử dụng rượu bia là sai, tuy nhiên, sự việc trên là không mong muốn, hoàn cảnh gia đình T khó khăn, giữa ông và gia đình T đã thỏa thuận với nhau về vấn đề bồi thường thỏa đáng. Nay ông yêu cầu xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, xin bãi nại cho Phạm Minh T.

Đối với xe mô tô biển số 60B4- 141.60 người đứng tên sở hữu là Lâu Cún S, ĐKTT: số 32, phố 2, ấp 2, xã Phú Lợi, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai mua mới năm 2012 và đứng tên sử dụng đến năm 2017 đã bán lại cho người khác. Hiện tại anh không yêu cầu gì đối với xe mô tô trên.

Đối với Đặng Cà T: Quá trình điều tra xác định nguyên nhân dẫn đến tai nạn là do Lưu Trọng P điều khiển xe vượt qua xe cùng chiều phía trước không đảm bảo an toàn, lấn qua lề trái va chạm vào phần nửa sau xe của Trắc đang di chuyển theo hướng ngược lại, tai nạn xảy ra làm P bị thương nặng tử vong tại chỗ nên hành vi của Trắc không cấu thành tội phạm và Trắc cũng không có yêu cầu bồi thường đối với xe mô tô biển số 60B4- 141.60, chỉ xin được nhận lại xe trên.

Đối với xe mô tô biển số 65K1 – 298.84 là của Nguyễn Thành L, ngụ khu vực T2, phường T, quận O, thành phố Cần Thơ. Ngày 21/9/2022 L gửi xe bà G giữ hộ. Việc T điều khiển xe trên rồi giao lại cho P điều khiển làm P tử vong thì T không biết. L không yêu cầu bồi thường, chỉ xin được nhận lại xe trên.

Vật chứng thu giữ gồm: xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 60B4- 141.60 đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, không chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì; xe mô tô nhãn hiệu Winner 150, biển số 65K1 – 298.84 đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, không chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 30/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố Phạm Minh T về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại khoản 1 Điều 264 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đại diện người bị hại vắng mặt. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Thành L, Đặng Cà T xin nhận lại xe, không yêu cầu gì.

Ý kiến của Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa: Căn cứ vào các lời khai được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra cũng như lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay, tang vật thu giữ đã đủ cơ sở truy tố bị cáo Phạm Minh T về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự.

- Về trách nhiệm hình sự: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 100 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Minh T cải tạo không giam giữ từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các đương sự không yêu cầu nên đề nghị không giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý theo quy định của pháp luật đối với:

+ Trả lại cho Đặng Cà T xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 60B4- 141.60, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, không chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì.

+ Trả lại cho Nguyễn Thành L xe mô tô nhãn hiệu Winner 150, biển số 65K1 – 298.84, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, xe có chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Quan điểm bào chữa cho bị cáo của người bào chữa: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội. Thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa. thống nhất với đề xuất áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ của Kiểm sát viên đối với bị cáo. Do hiện tại bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, gia đình bị cáo thuộc trường hợp khó khăn nên không có khả năng để nộp tiền nếu Hội đồng xét xử tuyên áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm

nhẹ, hoàn cảnh của bị cáo, áp dụng mức thấp nhất mà Kiểm sát viên đề nghị là 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Trong quá trình điều tra và truy tố, cơ quan Công an và Viện kiểm sát đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

Đại diện người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] *Về nội dung*: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tình tiết như bản cáo trạng đã truy tố, phù hợp với lời khai của người đại diện bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Phạm Minh T tuy biết trước hành vi giao cho người không có giấy phép lái xe, đang trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ dẫn đến hậu quả làm chết người nhưng lại chủ quan (tự tin) cho rằng hậu quả sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được. Bị cáo Phạm Minh T có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo xâm phạm đến các quy định về an toàn giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác mặc dù bị cáo không mong muốn, là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo phải chịu chế tài hình phạt theo quy định của Bộ luật hình sự.

Do đó cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố Phạm Minh T về tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm a khoản 1 Điều 264 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi bị cáo thực hiện.

Khi lượng hình đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội; giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo Phạm Minh T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đại diện bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì thế Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] *Về nhân thân và mức độ phạm tội của bị cáo:* Bị cáo không có tiền án, không có tiền sự, thể hiện bị cáo có nhân thân tốt. Tại thời điểm bị cáo phạm tội, bị cáo chưa đủ 18 tuổi. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục bị cáo.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ được phân tích như trên, xét thấy áp dụng biện pháp cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Minh T cũng đủ răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt và góp phần đấu tranh, phòng chống tội phạm, đảm bảo trật tự, trị an tại địa phương. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên miễn khấu trừ thu nhập của bị cáo.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận ý kiến của đại diện người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

+ Xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 60B4- 141.60 do Lầu Cún S đứng tên, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, không chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì, qua điều tra xác định là xe của Đặng Cà T mua lại nên trả lại cho Đặng Cà T.

+ Xe mô tô nhãn hiệu Winner 150, biển số 65K1 – 298.84, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, xe có chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì, qua điều tra là của của Nguyễn Thành L nên trả lại cho Nguyễn Thành L.

[8] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Từ những phân tích, nhận định trên cho thấy việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hình phạt

Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo, ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa, quan điểm bào chữa của người bào chữa cho bị cáo sẽ được Hội đồng xét xử xem xét cân nhắc để lượng hình đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: **Phạm Minh T** phạm tội “*Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 264; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 100 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Phạm Minh T 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời điểm bắt đầu tính thời hạn chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án có hiệu lực pháp luật.

Giao bị cáo Phạm Minh T cho Ủy ban nhân dân phường L, quận O, thành phố Cần Thơ giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Phạm Minh T.

Trường hợp người chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: không giải quyết.

Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

+ Trả lại cho Đặng Cà T xe mô tô nhãn hiệu Exciter, biển số 60B4- 141.60, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, không chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì.

+ Trả lại cho Nguyễn Thành L xe mô tô nhãn hiệu Winner 150, biển số 65K1 – 298.84, đã qua sử dụng, không xác định chất lượng còn lại, xe có chìa khóa, qua kiểm tra bên trong cốp xe không có tài sản gì.

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai theo Biên bản về việc giao nhận tài sản, vật chứng số 20/2023 ngày 19/4/2023.

Về án phí: Bị cáo Phạm Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo; đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND.TP.Cần Thơ;
- VKSND.TP.Cần Thơ;
- Sở Tư pháp TP.Cần Thơ;
- VKS huyện Thới Lai;
- THA huyện Thới Lai;
- UBND. P. L, Q. O;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Phan Nguyễn Minh Trí